TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày 16 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Vũ Quốc Phòng;
2. ông Nguyễn Xuân Tung.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2023, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXX-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với:

1- Bị cáo: Trương Mạnh H (tên gọi khác: Không); sinh năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố Vực V, phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn H và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), xử phạt 09 năm tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*; chấp hành xong hình phạt trở về địa phương ngày 08/3/2021; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 23/9/2022, chuyển tạm giam ngày 02/10/2022 đến nay; có mặt.

2- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị Ph, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Thần Qu, xã Minh T, huyện Phú X, thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố Đôn L, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút 23/9/2022, tại phòng 203 nhà trọ của ông Nguyễn Duy T SN 1963, HKTT: TDP Đôn L, phường Yên B, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, thuộc

TDP Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam, tổ Công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Bạch Thượng phát hiện, bắt quả tang Trương Mạnh H SN 1994, nơi cư trú: TDP Vực V, phường Đồng V, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam đang có hành vi cất giấu 07 viên ma túy, loại ma túy ngựa màu đỏ ở lòng bàn tay trái, mục đích đem đi bán cho một người đàn ông theo H khai báo tên là L nhà ở khu vực phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên nhưng chưa bán thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang (H thuê trọ cùng bạn gái là chị Lê Thị Ph SN 1999 trú tại thôn Thần Qu, xã Minh T, huyện Phú X, Tp Hà Nội). Sau đó lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Thu tại lòng bàn tay trái của Trương Mạnh H: 01 (một) gói nilon màu trắng viền màu xanh, loại túi có kẹp nhựa ở miệng túi có KT (2,5x2,5)cm; bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu đỏ (H khai đó là ma túy ngựa) được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01;

+ Số tiền 2.000.000 đồng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu xanh có số IMEI 1: 356772976286720, IMEI 2: 356772976286710; bên trong có lắp 02 (hai) sim điện thoại trong đó một sim trên bề mặt có in dãy số: 8984048000302069969 và một sim trên bề mặt có in dãy số: 8984048000904464820, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Mạnh H tại nhà trọ thuộc TDP Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy T; Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên thu giữ:

Thu trên chiếu tại giường ngủ kê trong phòng 203:

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu đỏ loại túi có kẹp nhựa KT (8,5x5)cm bên trong có chứa 25 (hai mươi lăm) viên nén màu đỏ được ký hiệu là M1;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu cam loại túi có kẹp nhựa KT (6x4)cm bên trong có chứa các chất tinh thể màu trắng được ký hiệu là M2;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu đỏ KT (10x6)cm bên trong có chứa 22 (hai mươi hai) viên nén và 03 (ba) mảnh viên nén màu nâu được ký hiệu là M3;

+ 02 (hai) túi nilon màu trắng viền màu cam loại túi có kẹp nhựa đều có KT (6x4)cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng được ký hiệu lần lượt là M4, M5.

Toàn bộ các túi nilon được ký hiệu là M1, M2, M3, M4, M5 được niêm phong chung trong 01 phong bì ký hiệu KX01;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi vỏ màu xanh loại máy màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, có số IMEI 1 868926055004185/78, số IMEI 2: 868926055004193/78 bên trong có lắp 02 (hai) sim điện thoại được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu trắng loại túi có kẹp nhựa KT (13x8)cm bên trong có chứa 62 (sáu mươi hai) vỏ túi nilon viền màu xanh KT (3x3)cm, loại túi chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu trắng loại túi có kẹp nhựa KT (13x8)cm bên trong có chứa 100 (một trăm) vỏ túi nilon viền màu xanh KT (3x3)cm, loại túi chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu trắng loại túi có kẹp nhựa KT (13x8)cm bên trong có chứa 100 (một trăm) vỏ túi nilon viền màu xanh KT (2x2)cm, loại túi chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) túi nilon màu trắng viền màu trắng loại túi có kẹp nhựa KT (13x8)cm bên trong có chứa 100 (một trăm) vỏ túi nilon viền màu xanh KT (3x2,5)cm, loại túi chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) kéo bằng kim loại chiều dài 12 (mười hai)cm; phần chuôi kéo có màu đồng có hoa văn;

+ 02 (hai) cân tiểu ly có KT (6,5x3,4x1,5)cm vỏ màu đen viền màu trắng;

+ 03 (ba) mảnh giấy bạc màu trắng KT (30x20)cm chưa qua sử dụng;

+ 01 (một) bộ dụng cụ gồm 01 (một) chai nhựa màu trắng không có tem nhãn hình trụ cao 15cm, đường kính đáy 5,5cm trên thân chai đục 01 (một) lỗ cắm 01 ống nhựa hình tròn đường kính 0,5cm; phần nắp chai màu đỏ bên trên có 01 (một) lỗ thủng và được cắm 02 (hai) loại ống hút màu xanh tím.

- Thu dưới gầm ngăn tủ quần áo kê trong phòng 203: 01 (một) túi nioln màu xanh viền màu đỏ KT (9x6)cm bên trong có (hai) túi nilon màu trắng viền màu xanh KT (3x3)xm chứa chất tinh thể màu trắng, ký hiệu lần lượt là M6, M7; được niêm phong chung trong 01 phong bì ký hiệu KX03;

Trương Mạnh H khai nhận: Tất cả những đồ vật Cơ quan Công an thu được khi khám xét, là của H bao gồm: ma túy và đồ vật sử dụng vào việc bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, Trương Mạnh H còn khai nhận, ngoài lần chuẩn bị bán trái phép chất ma túy bị phát hiện bắt giữ như trên thì Trương Mạnh H còn nhiều lần bán trái phép ma túy cho người khác nhưng H không nhớ và không xác định được người mua ma túy của H là ai ở đâu vì mỗi lần liên lạc mua bán ma túy H đều dùng số sim rác để liên hệ xong xóa hết lịch sử liên lạc.

Tại bản kết luận giám định số 531/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

+ Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,725g, loại Methamphetamine;

+ Mẫu viên nén ký hiệu M1 trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 2,573g, loại Methamphetamine;

+ Mẫu tinh thể ký hiệu M2 trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,582g, loại Methamphetamine;

+ Mẫu viên nén ký hiệu M3 trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 9,990g, loại MDMA;

+ Mẫu tinh thể ký hiệu M4 trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,576g, loại Ketamine;

+ Mẫu tinh thể ký hiệu M5 trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 3,864g, loại Ketamine;

+ Mẫu tinh thể ký hiệu M6 trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,021g, loại Methamphetamine;

+ Mẫu tinh thể ký hiệu M7 trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,605g, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ*:* Trương Mạnh H khai báo, số ma túy trên H mua của một người đàn ông, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại ở khu vực huyện Thường Tín, TP Hà Nội với giá gần 10.000.000 đồng rồi đem về chia vào các túi nhỏ để bán dần.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 07/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại các điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: Điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Xử phạt: Trương Mạnh H mức án từ 12 năm đến 13 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo Trương Mạnh H đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất và không tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 23/9/2022, tại phòng trọ số 203 nhà trọ của ông Nguyễn Duy T, thuộc TDP Thần N, phường Bạch Th, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, do Trương Mạnh H cùng chị Lê Thị Ph thuê ở, Trương Mạnh H đã có hành vi cất giữ trái phép 9,990g ma túy, loại MDMA; 4,966 g ma túy, loại Methamphetamine; 6,44g ma túy, loại Ketamine, nhằm mục đích để bán cho người khác kiếm lời thì bị tổ công tác Công an thị xã Duy Tiên phối hợp với Công an phường Bạch Thượng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và khám xét, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan.

Tổng số ma túy mà Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên thu giữ được là: 9,990g loại MDMA; 4,966 g loại Methamphetamine; 6,44g loại Ketamine.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự 2015 thì tổng khối lượng chất ma túy trên tương đương với 16,566g Methamphetamine.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương, bản thân Trương Mạnh H đã có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích. Cụ thể: Ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), xử phạt 09 năm tù giam về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", H mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương ngày 08/3/2021. Vì vậy lần phạm tội này của Trương Mạnh H thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại các điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự do bị cáo đã phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là "*Tái phạm nguy hiểm"* theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Đối chiếu với quy định của pháp luật bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cùng loại là thể hiện ý thức coi thường pháp luật nên HĐXX cần ấn định mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành công dân tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về các hành vi khác:

Do không xác định được người đàn ông bán ma túy cho Trương Mạnh H là ai, ở đâu, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Lê Thị Ph (bạn gái H) có mặt tại phòng trọ của H khi bị lực lượng Công an bắt giữ H và khám xét; ông Nguyễn Duy T là người cho H thuê phòng trọ. Quá trình đấu tranh xác định chị Ph, ông T không biết việc H cất giấu ma túy trong phòng trọ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với chị Ph, ông T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên L mà H khai báo nhà ở khu vực phường Hòa Mạc, thị xã Duy Tiên; là người H chuẩn bị đem bán ma túy cho, do không xác định được chính xác tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên chưa có căn cứ xử lý .

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 03 phong bì niêm phong đều có số 531/ KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật- Công an tỉnh Hà Nam thuộc vật cấm lưu hành nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc cân tiểu ly màu đen; 01 chiếc kéo dài 12cm; 03 mảnh giấy bạc KT 30x 20 cm; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 62 túi nhỏ; 03 túi nilon màu trắng bên trong có 100 túi nhỏ; 01 chai nhựa trên lắp chai có cắm hai ống hút là vật chứng liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Itel màu xanh bên trong có 02 sim điện thoại. Đây là số tiền thu lợi từ việc bán ma tuý và chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép ma tuý nên HĐXX cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Redmi bên trong có 02 sim điện thoại là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự khác thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng Điểm p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Mạnh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Trương Mạnh H 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 03 phong bì niêm phong đều có số 531/ KTHS và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật- Công an tỉnh Hà Nam; 02 chiếc cân tiểu ly màu đen; 01 chiếc

kéo dài 12cm; 03 mảnh giấy bạc KT 30x 20 cm; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 62 túi nhỏ; 03 túi nilon màu trắng bên trong có 100 túi nhỏ; 01 chai nhựa trên lắp chai có cắm hai ống hút.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Itel màu xanh bên trong có 02 sim điện thoại.

+ Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Redmi bên trong có 02 sim điện thoại.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 08/02/2023).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trương Mạnh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

<u>Nơi nhận:</u>
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an TX Duy Tiên;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Cơ quan THAHS Công an TX Duy Tiên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạnh Xuân Hải

. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; người thân của bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy mặc dù đã nhiều lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích bị cáo lại phạm tội mới thể hiện ý thức tu dưỡng rèn luyện không tốt vì thế cần ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp thực tế.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại đã nhận tiền bồi thường nay không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết. Đối với anh Nguyễn Văn Sơn đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 19.000.000đ, nay không có ý kiến gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 miếng kim loại vàng do bà Nguyễn Thị Đoạt giao nộp đã trả lại cho bà Đoạt. Đối với: 01 xe môtô Vision BKS 17B7-378.82 và 01 chùm chìa khóa được đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Mừng sinh năm 1993, nguyên quán: Hoa Thám, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình (hiện đã chuyển về cư trú tại thôn Nghĩa 2, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình), quá trình điều tra chưa làm việc được với chị Mừng nên cơ quan điều tra tách ra giải quyết sau là đúng. Đối với: 01 chứng minh thư; 01 giấy phép lái xe; số tiền: 1.700.000đ thu giữ của bị cáo tuy nhiên bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với: 01 đôi giầy; 01 khẩu trang y tế cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Chung phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt Nguyễn Văn Chung 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi giầy; 01 khẩu trang y tế;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Chung: 01 chứng minh thư; 01 giấy phép lái xe; số tiền 1.700.000đ (Một triệu bẩy trăm ngàn đồng).

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện Duy Tiên và Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 07/2/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội bị cáo Nguyễn Văn Chung phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

<u>Nơi nhận:</u>
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Công an Duy Tiên;*
- *VKSND Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS Duy Tiên;*
- *Bị cáo; đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, không làm chủ tốc độ vi phạm các điều 11, 12 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết hai người trong khi không có giấy phép lái xe theo quy định đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình cùng chủ xe bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; tại phiên tòa đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thân nhân có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy cần phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội với lỗi vô ý nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong vụ án này thỏa thuận công việc của Đỗ Việt Quý làm phụ xe ôtô, chủ xe anh Trần Văn Tám một số lần trước đây có giao xe 35B-00556 cho bị cáo lái tuy nhiên vào ngày 27/4/2019 bị cáo tự lái xe mà không ai giao xe cho bị cáo; vào thời điểm xảy ra tai nạn mặc dù anh Tám có ở trên xe nhưng không có đủ tài liệu khẳng định anh Tám thức hay ngủ vì vậy không đủ cơ sở vững chắc để xử lý anh Tám về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện của người bị hại đã nhận tiền bồi thường, nay các đương sự không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] *Về vật chứng vụ án:* đã giải quyết xong nên không đặt ra giải quyết.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Việt Quý phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Đỗ Việt Quý 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2019.

2/ *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Đỗ Việt Quý phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người đại diện của người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của người bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Việt Quý điều khiển xe ô tô đi không chấp hành biển báo, không làm chủ tốc độ xe do mình điều khiển gây hậu quả làm chết 02 người

đã vi phạm Điều 11, 12 Luật Giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây thiệt hại tính mạng người khác và đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự (BLHS). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 05/9/2019 là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Việt Quý khai báo: Trong thời gian làm phụ xe cho ông Tám trên tuyến đường Ninh Bình – Cao Bằng, mặc dù biết rõ Quý không có giấy phép lái xe nhưng có khoảng 3 – 4 lần gần đây, ông Tám mệt, buồn ngủ nên vẫn bảo Quý lái xe ô tô BKS 35B – 005.56 đi từ khu cầu vượt Đồng Văn thuộc thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên về Ninh Bình. Ngày 27/4/2019, khi về đến khu cầu vượt Đồng Văn, ông Đức xuống xe đi về nhà, mặc dù ông Tám không bảo Quý lái xe ô tô BKS 35B – 005.56 đi về Ninh Bình nhưng sau khi xuống xắp xếp hàng hóa cho khách xong, Quý lên lái xe ô tô đi về. Lúc đó, Quý thấy ông Tám đang nằm ở hàng ghế hành khách đầu tiên bên trái, không rõ thức hay ngủ. Quý cho rằng mặc nhiên ông Tám đồng ý để cho Qúy lái xe như những lần trước đó. Tuy nhiên ông Tám khai báo, ông chỉ thuê Quý làm phụ xe ô tô, chỉ có một vài lần, sau khi về bến ở huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, ông bảo Quý lái xe đi rửa hoặc đi đổ xăng; có lần ông Tám để cho Quý lái xe từ Đồng Văn về Ninh Bình. Ngày 27/4/2019, khi ông Đức xuống xe đi về nhà đến lúc xảy ra tai nạn, ông Tám vẫn đang ngủ và không rõ Quý lên lái xe từ khi nào, ông không giao cho Quý lái xe ô tô 35B – 005.56 đi về Ninh Bình. Quá

trình điều tra xác minh tại thời ông Đức xuống xe đi về nhà đến khi Quý lên điều khiển xe ô tô 35B – 005.56 và gây tai nạn giao thông, không ai nghe thấy ông Tám bảo Quý lên lái xe và cũng không xác định lúc này ông Tám thức hay ngủ nên không đủ căn cứ xác định ông Tám giao xe hoặc cố ý để cho Đỗ Việt Quý điều khiển xe ô tô 35B – 005.56 đi về Ninh Bình và gây tai nạn nên không đủ căn cứ để khởi tố, điều tra đối với ông Trần Văn Tám.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 07/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố bị cáo về tội "Giữ người trái pháp luật" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Biện từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2019 và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì; Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[2] Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/4/2019 tại phòng trọ của Nguyễn Văn Biện ở phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, chị Nguyễn Thị Phương là nhân viên phục vụ quán hát do Biện quản lý, xin phép Biện không làm việc nữa để về Hà Nội học tiếng đi xuất khẩu lao động, Biện không đồng ý nên đã giữ và nhốt chị Phương ở trong phòng trọ của Biện từ khoảng 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Biện mở cửa phòng, lợi dụng sơ hở, chị Phương đã chạy ra ngoài kêu cứu và được lực lượng Công an đến giải quyết.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Biện gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền tự do thân thể bất khả xâm phạm của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội: "Giữ người trái pháp luật" tội phạm, hình phạt quy định tại khoản 1 điều 157 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có nhân thân xấu; Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên xét thấy mặc dù nhiều lần bị kết án và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà vẫn dấn thân vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại không yêu cầu nên không đăt ra giải quyết.

[5] Về tài sản thu giữ: cơ quan điều tra đã xử lý nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Biện (tên gọi khác Thành) phạm tội "Giữ người trái pháp luật".

Xử phạt: Nguyễn Văn Biện 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/4/2019.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: bị cáo Nguyễn Văn Biện phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- Viện kiểm sát huyện Duy Tiên;
- Chi cục THA huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung đủ yếu tố cấu thành tội " *Đánh bạc*'' theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường kỉ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi "Liêng", sát phạt nhau bằng tiền là do ham thích và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai kích động, dụ dỗ. Trong đó các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Sơn đều là người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành tội phạm. Riêng bị cáo Chung tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện rủ rê các bị cáo: Toản, Thiện, Hà và Nghĩa đến nhà mình để đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và thu tiền hồ nên giữ vai trò chính, đồng phạm với các bị cáo khác. HĐXX sẽ xem xét về tính chất, vai trò và nhân thân từng bị cáo để đánh giá, ấn định mức hình phạt khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1Điều 48 BLHS. Riêng bị cáo Sơn đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội " Đánh bạc" theo bản án ngày 23/3/2016, bị cáo ra trại ngày 08/9/2016. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, cả 6 bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình,thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung về nhân thân chưa từng bị kết án nên được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Đào Xuân Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo Sơn có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Nguyễn Văn Chung sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú nên các bị cáo Sơn, Chung được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX thấy rằng đây là vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia, gây dư luận xấu tại địa bàn xã Chuyên Ngoại và khu vực lân cận, làm mất trật tự trị an địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, như đã nhận định: các bị cáo Toản, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo này phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Sơn như đã nhận định, là người có nhân thân xấu nên HĐXX cần áp dụng Điều 33 BLHS cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh của các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, có khó khăn khác nhau nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Toản và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nghĩa, quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Note 4 thu giữ của bị cáo Thiện và 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Sơn, đã chứng minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Thiện và Sơn.

- Đối với số tiền 23.050.000đ trong đó có 10.550.000đ là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là

12.500.000đ trong đó 5.500.000đ thu giữ của bị cáo Hà; 7.000.000đ thu giữ của bị cáo Toản, quá trình điều tra không chứng minh được Hà, Toản dùng số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Hà và Toản.

- Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Các bị cáo Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung phạm tội " *Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà và Nguyễn Văn Chung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Đào Xuân Sơn.

+ Áp dụng riêng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung.

* Xử phạt:

- Nguyễn Văn Chung: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

- Bị cáo Đào Xuân Sơn: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2017.

- Các bị cáo: Lê Văn Toản, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa và Nguyễn Khánh Thiện, mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Giao các bị cáo Lê Văn Toản, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Văn Chung cho UBND xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Khánh Thiện cho UBND xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 10.550.000đ (Mười triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Thiện: 01 điện thoại di động Samsung Note4.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân Sơn: 01 điện thoại Nokia 1280.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Hà: số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Toản: số tiền 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lê Văn Toản, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải